

**Đề chính thức**  
(Đề kiểm tra có 02 trang)

**Mã đề: 135**

**I. PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ HỌC SINH (8 điểm):**

**1. Trắc nghiệm (10 câu, 5 điểm):**

- Câu 1: (ID:73105)** Trong tế bào vi khuẩn nguyên liệu di truyền là ADN có ở:  
A. Tế bào chất và vùng nhân. B. Màng sinh chất.  
C. Màng sinh chất và nhân. D. Vùng nhân.
- Câu 2: (ID:73106)** Điểm giống nhau về cấu tạo giữa lục lạp và ti thể trong tế bào là:  
A. Có chứa sắc tố quang hợp. B. Có chứa nhiều loại enzym hô hấp.  
C. Được bao bọc bởi lớp màng kép. D. Có chứa nhiều phân tử ATP.
- Câu 3: (ID:73107)** Điểm giống nhau về cấu tạo giữa Lizôxôm và không bào là:  
A. Bào quan có lớp màng kép bao bọc.  
B. Được bao bọc chỉ bởi một lớp màng đơn.  
C. Đều có kích thước rất lớn.  
D. Đều có trong tế bào của thực vật và động vật.
- Câu 4: (ID:73108)** Hình thức vận chuyển chất dưới đây có sự biến dạng của màng sinh chất là:  
A. Thực bào. B. Thụ động. C. Khuếch tán. D. Tích cực.
- Câu 5: (ID:73109)** Đặc điểm của sự vận chuyển chất qua màng tế bào bằng sự khuếch tán là:  
A. Chất luôn vận chuyển từ nơi nhược trương sang nơi ưu trương.  
B. Hình thức vận chuyển chỉ có ở tế bào thực vật.  
C. Chỉ xảy ra với những phân tử có đường kính lớn hơn đường kính của lỗ màng.  
D. Dựa vào sự chênh lệch nồng độ các chất ở trong và ngoài màng.
- Câu 6: (ID:73110)** Chức năng nào sau đây **không phải** của màng sinh chất ở tế bào nhân thực?  
A. Các prôtêin màng làm nhiệm vụ ghép nối các tế bào trong một mô, tham gia quá trình phân bào.  
B. Bảo vệ tế bào, là nơi định vị của nhiều loại enzym.  
C. Nơi lưu giữ thông tin di truyền, điều hành và giám sát mọi hoạt động trao đổi chất của tế bào.  
D. Vận chuyển các chất, tiếp nhận và truyền thông tin từ ngoài vào tế bào.
- Câu 7: (ID:73111)** Trong tế bào nhân thực, bộ máy Gôngi có chức năng:  
A. Thu gom, đóng gói, biến đổi và phân phối sản phẩm từ nơi sản xuất đến nơi sử dụng.  
B. Nơi tổng hợp ATP: cung cấp năng lượng cho mọi hoạt động sống của tế bào.  
C. Nơi diễn ra quá trình quang hợp.  
D. Tham gia quá trình tổng hợp prôtêin, lipit, chuyển hoá đường...
- Câu 8: (ID:73112)** Chất nào sau đây **không có** trong thành phần của ti thể?  
A. Axit photphoric. B. Axit đêôxiribônuclêic.  
C. Prôtêin. D. Peptidôglican.
- Câu 9: (ID:73113)** Ở tế bào nhân chuẩn, tế bào chất được xoang hoá là do:  
A. Có màng nhân ngăn cách chất nhân với tế bào chất.  
B. Có các bào quan có màng bọc phân cách với tế bào chất.  
C. Có hệ thống mạng lưới nội chất.  
D. Có các ti thể.
- Câu 10: (ID:73114)** Phát biểu nào sau đây **không đúng** khi nói về tế bào nhân sơ?  
A. Dạng sống chưa có cấu tạo tế bào.  
B. Cơ thể đơn bào, tế bào có nhân sơ.  
C. Bên ngoài tế bào có lớp vỏ nhày và có tác dụng bảo vệ.  
D. Trong tế bào chất có chứa ribôxôm.

## 2. Tự luận (3 điểm)

**Câu 1 (ID:73115)(1,5 điểm):**Nêu cấu trúc và vai trò của enzym trong quá trình chuyển hóa vật chất.-

**Câu 2 (ID:73116)(1,5 điểm):**Một phân tử ADN dài 0,306  $\mu\text{m}$ , có 2160 liên kết hiđrô. Hãy tính số lượng nuclêotit từng loại của phân tử ADN đó, số liên kết photphodieste trong phân tử ADN và số chu kì xoắn của ADN.

## II. PHẦN RIÊNG (2 điểm) Học sinh chỉ được chọn một trong hai câu (3A hoặc 3B)

**Câu 3A: (ID:73117) (Theo chương trình Chuẩn)**

Nêu vai trò của ATP. Tại sao nói ATP là đồng tiền năng lượng của tế bào?

**Câu 3B: (ID:73118) (Theo chương trình Nâng cao)**

Phân biệt các giai đoạn chính của quá trình hô hấp về vị trí nguyên liệu, sản phẩm.

-----

----- HẾT -----